

Số: 165/2022/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 11 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Lê Thị Diễm Ph, sinh năm 1996

- Anh Đặng Minh H, sinh năm 1992

Cùng cư trú tại: Số nhà 25, đường Bàu Bàng, Khu phố 2, phường C, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diễm Ph và anh Đặng Minh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 86, ngày 06 tháng 7 năm 2019. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Ph và anh H là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Ph và anh H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Chị Ph và anh H có 01 người con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 25/11/2019. Chị Ph và anh H thống nhất sau khi ly hôn, chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ph và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Ph và anh H mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Diễm Ph và anh Đặng Minh H thuận tình ly hôn với nhau.

1.2. *Về con chung*: Chị Lê Thị Diễm Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 25/11/2019.

1.3. *Về cấp dưỡng*: Chị Lê Thị Diễm Ph và anh Đặng Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

1.4. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

1.5. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lê Thị Diễm Ph và anh Đặng Minh H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Diễm Ph và anh Đặng Minh H mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, tổng cộng là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001662 ngày 19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Vọng